TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2023/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 22 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công K, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1978; địa chỉ: Thôn Đ, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975; địa chỉ: Thôn Đ, xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Công K và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 03 người con chung là cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 26/7/1996; Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 04/10/1998; Nguyễn Công N, sinh ngày 03/04/2005. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành có đầy đủ sức khoẻ, tự nuôi sống bản thân vì vậy không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: hai đương sự xác nhận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Công K tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên

lai thu số AA/2021/0006848 ngày 09-5-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh K được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- UBND xã Phong An.
; *(ĐKKH số 54 ngày 11-11-1998)*
- Lưu hồ sơ, HNGĐ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt